

Số: 156/NQ-HĐND

Than Uyên, ngày 15 tháng 10 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng  
huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đến năm 2045**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN  
KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01/2021/BXD Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng; Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1984/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đến năm 2045;

Xét Tờ trình số 3625/TTr-UBND ngày 08/10/2024 của UBND huyện về thông qua đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đến năm 2045; Báo cáo thẩm tra số 195/BC-HĐND ngày 14/10/2024 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đến năm 2045, với các nội dung chính như sau:

**I. Tên đồ án:** Quy hoạch xây dựng vùng huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đến năm 2045.

### **II. Quy mô, phạm vi ranh giới lập quy hoạch**

Phạm vi lập quy hoạch vùng huyện Than Uyên đến năm 2045 bao gồm toàn bộ địa giới hành chính huyện Than Uyên, với diện tích 792,27 km<sup>2</sup>, dân số khoảng 70.300 người (số liệu năm 2023), mật độ dân số 88,73 người/km<sup>2</sup>. Phía Bắc giáp huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Phía Nam giáp huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Phía Đông giáp huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Phía Tây giáp huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

### **III. Quan điểm, mục tiêu quy hoạch xây dựng vùng huyện**

#### **1. Quan điểm quy hoạch xây dựng vùng huyện**

- Phát huy vai trò của huyện đối với tỉnh và nguồn lực hiện có của huyện.
- Phát huy tiềm năng vị trí, quỹ đất và nguồn nhân lực để chuyển dịch cơ cấu kinh tế của huyện theo hướng công nghiệp, dịch vụ du lịch.
- Quy hoạch xây dựng vùng huyện Than Uyên phải đặt sự phát triển của huyện Than Uyên trong bối cảnh phát triển chung của tỉnh Lai Châu và các vùng phụ cận. Phát triển nông thôn mới phù hợp với quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện.
- Phát triển hài hòa về kinh tế, an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường và đảm bảo an ninh quốc phòng.
- Phát triển không gian vùng phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của huyện, khai thác tiềm năng lợi thế của vùng, phát triển có trọng điểm, trọng tâm theo chiến lược toàn diện và bền vững.
- Cụ thể hóa quy hoạch tỉnh, từ đó đưa ra những dự báo và định hướng chiến lược nhằm phát huy những tiềm năng, thế mạnh và những đặc thù của huyện Than Uyên.

## 2. Mục tiêu quy hoạch xây dựng vùng huyện

- Tạo lập cơ sở pháp lý để triển khai và quản lý các quy hoạch, làm tiền đề thu hút đầu tư, định hướng phát triển hợp lý các nguồn lực nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Nghiên cứu, đề xuất quy hoạch tổ chức không gian đô thị, phát triển dân cư nông thôn, các khu chức năng. Xây dựng mô hình phát triển không gian vùng huyện, phân cấp hệ thống đô thị, xác định tính chất đô thị và lựa chọn mô hình phát triển đô thị. Đề xuất phân bố không gian phát triển du lịch, thương mại dịch vụ, công nghiệp, trung tâm luân chuyển hàng hóa logistics, dịch vụ nông nghiệp và hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư nông thôn; trong đó xác định vùng động lực phát triển kinh tế - xã hội, góp phần phát triển kinh tế theo hướng cân bằng và bền vững.

- Khai thác có hiệu quả mối quan hệ vùng, mối quan hệ với các vùng huyện lân cận (Tân Uyên, Tam Đường, Văn Bàn, Quỳnh Nhai, Mù Cang Chải, Mường La) phát huy sức mạnh tổng hợp, các thế mạnh, tiềm năng và lợi thế của vùng đảm bảo phát triển hài hòa bền vững giữa đô thị và nông thôn.

- Hình thành các trung tâm dịch vụ hỗ trợ, sản xuất cấp huyện gắn với thị trấn, trung tâm xã và các cụm công nghiệp, gắn kết thuận lợi với hệ thống hạ tầng; phát triển nông nghiệp, công nghiệp, thương mại - dịch vụ gắn với vùng sản xuất nông nghiệp.

- Xác định phương án định hướng không gian cho các nhu cầu xuất hiện trong tương lai; hình thành danh mục các dự án, thứ tự ưu tiên cũng như các giải pháp và nguồn lực thực hiện quy hoạch theo các kịch bản phát triển.

- Xây dựng phương hướng phát triển các ngành có lợi thế của huyện trên các lĩnh vực du lịch, dịch vụ, thương mại, nông nghiệp.

- Định hướng xây dựng, tổ chức không gian các điểm dân cư nông thôn.

- Quy hoạch vùng huyện tập trung vào việc phân bố không gian có tính chiến lược các hoạt động kinh tế - xã hội ở cấp huyện, vùng liên huyện, đặc biệt là không gian cho hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội thiết yếu, những khu vực có vai trò động lực phát triển của huyện; tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo tính kết nối đồng bộ giữa quy hoạch vùng huyện với quy hoạch tỉnh và các vùng huyện lân cận nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của huyện để phát triển nhanh và bền vững.

- Xác định các phương án phát triển vùng huyện, đáp ứng cao nhất nhu cầu giao thương, hợp tác, thu hút đầu tư phát triển kinh tế, giao lưu văn hóa; đáp ứng nhu cầu phát triển của các ngành, lĩnh vực quan trọng; đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, bảo tồn đa dạng sinh học, thích ứng với biến đổi khí hậu; đảm bảo duy trì và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống; tổ chức

không gian vùng huyện để thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội, môi trường trên địa bàn huyện.

- Quy hoạch xây dựng vùng huyện Than Uyên phù hợp với các tiêu chí theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.

- Phân đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội huyện phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh được xác định trong Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

#### **IV. Tính chất và chức năng, vai trò của vùng**

- Là huyện cửa ngõ phía Đông Nam của tỉnh Lai Châu. Gắn kết chặt chẽ và hài hòa các khu vực phụ cận khác trong tỉnh, đồng thời là trung tâm giao thương kết nối các tỉnh và điều tiết hàng hóa logistics giữa Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái, Sơn La.

- Là trung tâm du lịch nông nghiệp, dịch vụ, thương mại của tỉnh. Phát triển du lịch danh thắng, du lịch văn hóa, lịch sử và du lịch sinh thái nghỉ dưỡng.

- Là vùng nông nghiệp hàng hóa có chất lượng cao, là trung tâm vùng nguyên liệu cây lúa, cây công nghiệp, lâm nghiệp gắn với công nghiệp chế biến.

- Là huyện nông thôn mới nâng cao của tỉnh, xây dựng nông thôn mới phù hợp với quá trình đô thị hóa và tiềm năng sẵn có của huyện.

#### **V. Phân vùng chức năng và tổ chức không gian vùng**

##### **1. Phân vùng chức năng**

\* *Tiểu vùng 1 - Tiểu vùng Đông Bắc*: Gồm 06 xã, thị trấn (Thị trấn Than Uyên, Mường Kim, Mường Cang, Hua Nà, Mường Than, Phúc Than).

- Trung tâm tiểu vùng 1 là thị trấn Than Uyên - Tính chất là tiểu vùng hành chính, chính trị, khu vực đô thị hóa, phát triển kinh tế công nghiệp, thương mại dịch vụ, giao thông đối ngoại, logistics.

- Động lực phát triển:

+ Phát triển không gian thị trấn Than Uyên ra các xã (Hua Nà, Mường Than và Mường Cang) để đáp ứng các tiêu chí đô thị loại IV đến năm 2030 và đô thị loại III đến năm 2045.

+ Phát triển thương mại dịch vụ: Đây là khu vực phát triển năng động nhất của huyện Than Uyên, trong đó đặc biệt là phát triển thương mại dịch vụ. Hình thành trục thương mại dịch vụ trên tuyến QL32.

+ Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, thức ăn chăn nuôi tại Cụm công nghiệp Than Uyên, với nguồn nguyên liệu nông lâm tại phía Tây (*xã Mường Mít*), phía Nam (*xã Mường Than và tiểu vùng I và II*).

+ Phát triển du lịch: Phát huy tiềm năng du lịch đèo Khau Co, công viên tâm linh, du lịch văn hóa các dân tộc thiểu số, di chỉ khảo cổ học Thảm Đán Chẽ, di tích cách mạng Bản Luốt; quy hoạch phát triển du lịch gắn với nông nghiệp, nông thôn.

+ Phát triển cây nông nghiệp với các cây trồng chủ đạo: Lúa, cây ăn quả, chè, gắn liền với nông nghiệp - Công nghệ cao.

+ Phát triển giao thông đối ngoại, trung tâm logistics dựa trên các tuyến đối ngoại QL32 và QL279, QL279D, tuyến cao tốc Bảo Hà - Lai Châu trong tương lai. Đưa Phúc Than trở thành đô thị cửa ngõ phía Nam của tỉnh Lai Châu với thế mạnh về công nghiệp và logistics.

\* *Tiểu vùng 2 - Tiểu vùng phát triển phía Tây Nam: Gồm 06 xã (Mường Mít, Pha Mu, Tà Hừa, Ta Gia, Tà Mung, Khoen On).*

- Trung tâm tiểu vùng 2 là xã Ta Gia. Tính chất là tiểu vùng phát triển nông lâm nghiệp, thủy sản công nghệ cao và du lịch.

- Động lực phát triển:

+ Trung tâm tiểu vùng xã Ta Gia phát triển về hướng Bắc và hướng Nam dọc theo trục QL279, QL279D.

+ Phát triển du lịch tập trung tại trục QL279, QL279D và đường huyện (Pha Mu - Tà Hừa - Ta Gia - Khoen On - Tà Mung) và đường thủy trên hồ thủy điện Bản Chát - Huội Quảng. Phát triển du lịch lòng hồ thủy điện Bản Chát - Huội Quảng; ; quy hoạch phát triển du lịch gắn với nông nghiệp, nông thôn; quy hoạch phân khu xây dựng khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng tại Vịnh Pá Khôm, bản Pá Khôm, xã Pha Mu; bản Thảm Phé, xã Mường Kim; bản Nam và bản Củng xã Ta Gia; bản Tu San xã Tà Mung, phát triển du lịch cộng đồng tại các xã Tà Mung, Ta Gia, Tà Hừa, Khoen On, Phúc Than, Mường Than, Mường Kim; du lịch văn hóa, di tích tại (hang bản Mè, xã Ta Gia; hang Tà Mung, xã Tà Mung; hang Thảm Đán Chẽ, xã Mường Kim; hang Thảm Đán Mìn, xã Tà Hừa)...

+ Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, vùng sản xuất tập trung tại tất cả các xã dựa trên sản vật thế mạnh của xã: Lúa tại xã (Tà Hừa, Tà Mung, Mường Than, Mường Kim, Phúc Than, Hua Nà); Mắc ca tại xã (Pha Mu, Mường Mít); Cá tại xã (Ta Gia, Khoen On, Pha Mu, Mường Kim); Chè tại xã (Tà Mung, Tà Hừa); Lâm sản tại các vùng rừng sản xuất...

## 2. Tổ chức không gian vùng

### \* Các trục hành lang kinh tế trọng điểm:

- Trục hành lang kinh tế tổng hợp: Quốc lộ 32.
- Trục hành lang nông nghiệp - công nghệ cao - kinh tế - dịch vụ và du lịch: Quốc lộ 32, Quốc lộ 279, Quốc lộ 279D.

- Đây là tuyến kết nối Than Uyên với Lào Cai, Yên Bái, Sơn La có tiềm năng lớn về phát triển kinh tế và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về quốc phòng - an ninh của quốc gia.

### \* Các trục không gian kinh tế chính:

- Trục một trọng yếu phát triển kinh tế dọc theo QL32 kết nối các xã (Mường Kim, Mường Cang, thị trấn Than Uyên, Mường Than, Phúc Than, Hua Nà).
- Trục hai dọc theo các QL279, QL279D vùng kinh tế động lực gồm các xã (Tà Mung, Ta Gia, Khoen On, Mường Mít, Pha Mu, Tà Hừa).

### \* Các trục không gian liên kết:

- Trục liên kết phía Bắc: Cao tốc Bảo Hà - Lai Châu. Kết nối với trục kinh tế QL32 tại đô thị Phúc Than, đây là trục phát triển mới của huyện nói riêng cũng như của tỉnh Lai Châu nói chung thông qua hệ thống cao tốc Nội Bài - Lào Cai và Bảo Hà - Lai Châu.

- Trục liên kết phía Tây: Đường tỉnh 134.

### \* Các vùng đô thị - công nghiệp tập trung

- Vùng đô thị: Thị trấn Than Uyên.
- Vùng đô thị hóa: Mường Cang, Mường Than, Hua Nà, đô thị Mường Kim.
- Vùng đô thị công nghiệp: Đô thị Phúc Than.

### \* Các vùng cảnh quan - sinh thái - bảo tồn

- Vùng cảnh quan rừng: Dãy Hoàng Liên Sơn tại Phúc Than, Mường Than, Hua Nà.
- Vùng cảnh quan sinh thái: Hồ thủy điện Bản Chát - Huội Quảng.
- Vùng cảnh quan sinh thái nông nghiệp gắn với phát triển du lịch: Các vùng NN-CNC, vùng trồng lúa, vùng trồng cây lâu năm, cây hằng năm.

### \* Các điểm đô thị hạt nhân (gồm 3 đô thị).

- Đô thị hiện có (01 đô thị): Đô thị thị trấn Than Uyên được cải tạo nâng cấp theo tiêu chí đô thị loại IV đến năm 2030 và đô thị loại III sau năm 2030; Đô thị Phúc Than được cải tạo nâng cấp theo tiêu chí đô thị loại V đến năm 2030.

- Đô thị mới (02 đô thị mới) gồm: Đô thị Phúc Than hình thành và nâng cấp từ cấp xã; xây dựng mới, cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật

theo các tiêu chí của đô thị loại V đến năm 2030; đô thị Mường Kim hình thành và nâng cấp từ cấp xã; xây dựng mới, cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật theo các tiêu chí của đô thị loại V trong giai đoạn sau năm 2030.

## **VI. Định hướng phát triển khu vực đô thị và nông thôn**

- Định hướng phát triển khu vực đô thị:

+ Đến năm 2030: Huyện Than Uyên có 1 đô thị loại IV là thị trấn Than Uyên, 1 đô thị loại V là đô thị Phúc Than.

+ Đến năm 2045: Xây dựng đô thị Than Uyên theo tiêu chí đô thị loại III, đô thị Phúc Than theo tiêu chí loại IV và đô thị Mường Kim theo tiêu chí đô thị loại V.

- Định hướng phát triển khu vực nông thôn:

+ Đến năm 2025: Hoàn thành 11/11 xã đạt chuẩn NTM, trong đó có 01 xã đạt chuẩn xã NTM nâng cao (*xã Pha Mu*). Huyện đạt tiêu chí huyện nông thôn mới.

+ Đến năm 2030: Không gian điểm dân cư nông thôn bao gồm 10 xã; hoàn thành 03 xã Nông thôn mới nâng cao (*xã Pha Mu, Mường Kim, Mường Cang*); các xã còn lại từng bước thực hiện các tiêu chí xã Nông thôn mới nâng cao.

+ Đến năm 2035: Không gian điểm dân cư nông thôn bao gồm 10 xã; hoàn thành 04 xã Nông thôn mới nâng cao (*Mường Than, Phúc Than, Mường Mít, Ta Gia*); 03 xã NTM kiểu mẫu (*Pha Mu, Mường Kim, Mường Cang*). Huyện đạt tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao.

+ Đến năm 2045: 10/10 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao; 07 xã NTM kiểu mẫu (*Mường Than, Phúc Than, Mường Mít, Ta Gia, Pha Mu, Mường Kim, Mường Cang*). Tiếp tục hoàn thiện nâng cao các tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao.

## **VII. Các chương trình phát triển, xác định lĩnh vực ưu tiên đầu tư**

### **1. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ**

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp đồng bộ hệ thống đường bộ theo tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương. Trong đó, tập trung vào các dự án nâng cấp hạ tầng khung, các công trình cấp bách mang tính đột phá nhằm tạo động lực cho phát triển kinh tế xã hội.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống các công trình hạ tầng xã hội đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị và xây dựng nông thôn.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật khu vực đô thị theo cấp đô thị và lộ trình nâng cấp đô thị.

- Hoàn thành cơ bản mạng lưới kết cấu hạ tầng nông thôn theo hướng hình thành các khu dân cư kiểu mẫu, gắn với vùng sản xuất nông nghiệp tập trung.

### **2. Kêu gọi và xúc tiến các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ thương mại, tiểu thủ công nghiệp**

- Kêu gọi và xúc tiến các dự án đầu tư khu du lịch, thương mại dịch vụ, đầu tư hình thành các trung tâm thương mại, siêu thị, dịch vụ tài chính, tín dụng và kinh doanh hiện đại.

- Đầu tư xây dựng các cơ sở chế biến nông lâm sản, phát triển các làng nghề truyền thống.

- Xây dựng các chương trình ứng dụng công nghệ cao, đảm bảo quy trình, tiêu chuẩn an toàn thực phẩm vào sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, tập trung.

- Thu hút kêu gọi đầu tư trung tâm ứng dụng công nghệ cao cho sản xuất chế biến nông nghiệp tại các xã là trung tâm các tiểu vùng.

- Tập trung hỗ trợ hình thành các vùng chuyên canh cây trồng quy mô lớn, hỗ trợ phát triển thương hiệu nhằm tạo sản phẩm nông nghiệp đặc trưng mang thương hiệu đại phương. Khuyến khích mô hình kinh kế trang trại và chăn nuôi theo quy mô trang trại tập trung, đảm bảo an toàn vệ sinh dịch bệnh.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, nông thôn gắn với phát triển du lịch. Tiếp tục triển khai xây dựng mô hình huyện nông thôn mới nâng cao.

## **Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao**

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, các Tổ đại biểu HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Than Uyên khóa XXI, kỳ họp thứ mười chín thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- MTTQ và các đoàn thể;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



Lò Văn Hương